

A, ngày 15 tháng 06 năm 2021

Số: 79/2021/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 06 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 27/2021/TLST- KDTM ngày 01/3/2021.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07/06/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân.

Địa chỉ: 28C-28D Phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thiệu Ánh Dương, chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân.

Người được ủy quyền lại tham gia quá trình tố tụng: Bà Đào Thị Minh Nguyệt.

2. Bị đơn:

2.1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984.

2.2. Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1991 (Vợ Anh C).

Địa chỉ: thôn Vân Đ, xã Vân H, huyện A, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959 (mẹ Anh C).

3.2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1956 (Bố Anh C).

3.3. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1989 (Con Bà T, Ông B).

3.4. Cháu Nguyễn Đức T, sinh năm 2011 (Con Anh C, Chị H).

3.5. Cháu Nguyễn Thị N, sinh năm 2012 (Con Anh C, Chị H).

3.6. Cháu Nguyễn Thu T, sinh năm 2015 (Con Anh C, Chị H).

Cùng có địa chỉ: Thôn Vân Đ, xã Vân H, huyện A, Hà Nội.

3.7. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982 (Con Bà T, Ông B).

Địa chỉ: Thôn Hương T, xã Thụy L, huyện A, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Đức T, cháu Nguyễn Thị N, cháu Nguyễn Thu T là Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H.

Người đại diện theo ủy quyền của Anh Nguyễn Văn C, Chị Nguyễn Thị Thanh H, Bà Nguyễn Thị T, Chị Nguyễn Thị C, Chị Nguyễn Thị M là Ông Nguyễn Văn B.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về ký kết hợp đồng tín dụng: Ngày 10/10/2017, Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H đã ký hợp đồng cho vay số 112.01/17/HĐCV-9335 và Hợp đồng hạn mức cho vay số 112.02/17/HMCV-9335 tại Ngân hàng Quốc Dân - Chi nhánh Hà Nội để vay số tiền là 1.500.000.000 đồng. Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho vợ chồng Anh C.

2. Về số tiền nợ: Tính đến hết ngày 03/6/2021, Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân các khoản tiền gồm:

- Nợ gốc là: 1.261.242.900 đồng.
- Nợ lãi trong hạn là: 235.441.732 đồng.
- Nợ lãi quá hạn là: 472.424.771 đồng.

Tổng cả gốc và lãi là: 1.969.109.403 đồng (Một tỷ, chín trăm sáu mươi chín triệu, một trăm linh chín nghìn, bốn trăm linh ba đồng).

3. Phương án trả nợ như sau:

- Năm 2021 Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng), trừ vào nợ gốc. Chia đều các tháng, cụ thể mỗi tháng trả 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng. Ngày bắt đầu trả là ngày 25/6/2021.

- Năm 2022 Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng), trừ vào nợ gốc. Chia đều các tháng, cụ thể mỗi tháng trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng. Ngày bắt đầu trả là ngày 25/01/2022.

- Năm 2023 Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân như sau:

+ Ngày 25/01/2023, Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trừ vào nợ gốc.

+ Ngày 25/02/2023, Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trừ vào nợ gốc.

+ Ngày 25/03/2023, Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trừ vào nợ gốc.

+ Ngày 25/04/2023, Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trừ vào nợ gốc.

+ Chậm nhất đến ngày 25/12/2023, Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền nợ gốc còn lại là 81.242.900 đồng (Tám mươi một triệu, hai trăm bốn mươi hai nghìn,

chín trăm đồng) và toàn bộ số tiền lãi tính đến hết ngày 03/6/2021 là: 707.866.503 đồng (Bảy trăm linh bảy triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm linh ba đồng) và tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 04/6/2021 theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân trên dư nợ gốc thực tế.

Sau khi Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H thanh toán toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi tính đến hết ngày 03/6/2021 nêu trên thì Ngân hàng TMCP Quốc Dân sẽ xem xét miễn giảm lãi phát sinh từ ngày 04/6/2021 cho Anh C, Chị H theo quy định.

4. Về xử lý tài sản bảo đảm: Trong trường hợp Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì các bên nhất trí để Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền đất tại thửa đất số 34, tờ bản đồ số 1VĐ có địa chỉ: Thôn Vân Đ, xã Vân H, huyện A, Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R058655 do Ủy ban nhân dân huyện A cấp ngày 28/3/2002 mang tên hộ gia đình Ông Nguyễn Văn B.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả số nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân.

5. Về án phí kinh doanh thương mại: Tổng số tiền án phí là 35.537.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi bảy nghìn đồng) các bên thỏa thuận Anh Nguyễn Văn C và Chị Nguyễn Thị Thanh H chịu cả để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân được nhận lại số tiền 34.585.000 đồng (Ba mươi tư triệu, năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0008879 ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện A.
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đỗ Thị Vân

